

HÌNH HỌA TRONG ĐÀO TẠO CÁC NGÀNH THUỘC LĨNH VỰC MỸ THUẬT VÀ KIẾN TRÚC

ThS.Vũ Dương Công, ThS. Chu Thị Kim Định*

Khoa Mỹ thuật Công nghiệp và Kiến trúc, Trường Đại học Hòa Bình

*Tác giả liên hệ: vdcong@daihochoabinh.edu.vn

Ngày nhận: 08/3/2022

Ngày nhận bản sửa: 11/3/2022

Ngày duyệt đăng: 18/3/2022

Tóm tắt

Việc xác định rõ vai trò của vẽ hình họa đối với đào tạo các ngành học thuộc lĩnh vực Mỹ thuật nói chung và Mỹ thuật ứng dụng - Kiến trúc (MTCN&KT) nói riêng là vô cùng quan trọng. Tuy nhiên, trong giai đoạn công nghệ 4.0 thì các phần mềm chuyên ngành cũng đã hỗ trợ cho việc xây dựng hình thể và màu sắc nhưng điều đó không có nghĩa là vẽ hình họa không quan trọng trong đào tạo các nhà thiết kế (designer) và họa sĩ. Để tìm hiểu sâu về tầm quan trọng và sự khác biệt về những yêu cầu của môn Hình họa trong đào tạo các ngành MTCN&KT nhằm giúp cho các cán bộ quản lý chuyên môn, giảng viên và sinh viên cần xác định được những yếu tố đặc trưng và phù hợp nhất đối với ngành học của mình. Từ đó, nâng cao và phát huy năng lực, định hướng đúng trong tổ chức đào tạo, giảng dạy và học tập môn Hình họa cho giảng viên và sinh viên, đáp ứng nhu cầu xã hội trong giai đoạn công nghệ 4.0.

Từ khóa: Vẽ hình họa, đào tạo, mỹ thuật, diễn tả, design, style.

Graphics in Arts and Architecture training majors

Abstract

Clearly identify the role of graphic drawing in training majors of Fine Arts in general and Applied Arts and Architecture in particular is of utmost importance. In the period of the 4th Industry, specialized software supports the development of shapes and colors, but that does not mean graphic training less important in educating designer and artists. Thoroughly examine the importance and differences regarding requirements of the Graphics subject in Applied Arts and Architecture major helps professional managers, lecturers and students to master typical and most relevant features to their major. Accordingly, this enhances and promotes capacity and appropriately direct training and learning arrangements of graphics subject for lecturers and students, in response to social demands in the 4.0 Industry era.

Keywords: Graphics drawing, training, fine arts, illustration, design, style.

1. Đặt vấn đề

“Hình họa là xương sống của hội họa”. Trong đào tạo các ngành thuộc lĩnh vực Mỹ thuật và Kiến trúc, môn vẽ Hình họa được coi trọng và chiếm thời lượng khá nhiều trong phần kiến thức Mỹ thuật cơ sở.

Vẽ hình họa là việc sử dụng các ngôn ngữ tạo hình như đường nét, hình mảng, khối, đậm nhạt, màu sắc... để diễn tả các vật thể trong thực tế khách quan mà chúng ta đã thấy bằng mắt, bao gồm diễn tả cấu trúc, đặc điểm hình khối, đậm nhạt, màu sắc, ánh sáng của các vật thể và không gian xung quanh nó. Đối tượng diễn tả bao gồm: Các hình khối cơ bản, đồ vật, hoa quả, động vật và người trong một không gian giới hạn của phòng vẽ. Vẽ hình họa là vẽ nghiên cứu đối tượng, khác với ký

họa là ghi chép nhanh để lấy tài liệu với nội dung mở rộng hơn và vẽ ở mọi không gian trong thực tế.

Vẽ hình họa nhằm trang bị cho sinh viên và các họa sĩ, các nhà thiết kế (designer) trong tương lai có kiến thức, cảm xúc và kỹ năng tạo hình. Từ đó, vận dụng vào thể hiện tốt bài tập thiết kế các đồ án chuyên ngành, đồng thời, phát huy năng lực sáng tạo trong quá trình học tập và nghiên cứu khoa học.

Cần phải xác định được vai trò của vẽ hình họa trong đào tạo các ngành học thuộc lĩnh vực Mỹ thuật và Kiến trúc. Mặt khác, cần xác định rõ việc hình thành năng lực tạo hình thông qua vẽ hình họa bao gồm: Năng lực quan sát, nghiên cứu; năng lực cảm thụ và hình thành biểu tượng về cái đẹp của mẫu vẽ;

năng lực biểu đạt diễn tả.

Cần hiểu và nắm vững phương pháp, kỹ năng biểu đạt, diễn tả trong vẽ hình họa đối với yêu cầu từng nhóm ngành đào tạo trong lĩnh vực Mỹ thuật và Kiến trúc. Từ đó, xác định xu hướng biểu đạt trong vẽ hình họa đối với các ngành đào tạo về Mỹ thuật ứng dụng như Thiết kế Đồ họa, Thiết kế Thời trang, Thiết kế Nội thất và ngành Kiến trúc. Trên cơ sở đó, giảng viên định hướng cho sinh viên biết cách diễn tả cho phù hợp và đạt hiệu quả cao với chuyên ngành đã lựa chọn.

Mặt khác, các cán bộ quản lý chuyên môn cần xác định và xây dựng khối lượng kiến thức, kỹ năng và thời lượng của các học phần Hình họa trong chương trình đào tạo các ngành Mỹ thuật ứng dụng và Kiến trúc cho phù hợp, nhằm giúp giảng viên xây dựng đề cương chi tiết và soạn bài giảng phù hợp, hiệu quả. Đây là nền tảng để triển khai việc tổ chức dạy học một cách linh hoạt nhất, đạt hiệu quả cao nhất.

2. Bàn luận và kết quả

2.1. Hình thành năng lực cho người học vẽ hình họa

Việc hình thành năng lực tạo hình thông qua vẽ hình họa được thể hiện ở 3 yếu tố trong quy trình vẽ hình họa.

Thứ nhất, năng lực quan sát, nghiên cứu.

Trong vẽ hình họa, bước quan sát rất quan trọng vì nó là tiền đề cho các bước sau đó. Trước hết, quan sát để chọn được góc vẽ đẹp, góc đẹp đảm bảo các yếu tố như: hình khối đẹp; dáng thể đẹp; rõ ràng cấu trúc; ánh sáng đẹp; đậm nhạt, màu sắc hợp lý hài hòa và bố cục không gian tốt. Mặt khác, quan sát kỹ cấu tạo, đặc điểm của mẫu vẽ, xác định các hướng chính, tỷ lệ, chất liệu và màu sắc của mẫu.

Nếu vẽ mẫu người thật thì cần quan sát thêm dáng thể, thần thái, dung nhan và các nét biểu cảm thể hiện trên khuôn mặt của người mẫu. Mục đích chính là nhận thức và phát hiện cái đẹp của mẫu vẽ thông qua cấu tạo, hình dáng, màu sắc, đậm nhạt, ánh sáng, bố cục. Từ đó, tạo ra nguồn cảm xúc và hứng thú, mong muốn được thể hiện.

Thứ hai, năng lực cảm thụ và hình thành biểu tượng về cái đẹp của mẫu vẽ.

Nếu bước quan sát là phân tích, tìm tòi và phát hiện ra cái đẹp vốn có của đối tượng trong thế giới khách quan thì việc cảm thụ và ghi nhớ những cái đẹp, hình thành biểu tượng đẹp của đối tượng được diễn ra trong não của

người vẽ.

Dưới con mắt tạo hình thì mọi vật thể, màu sắc trong thế giới khách quan đều mang giá trị cái đẹp. Chẳng qua là con người có nhìn ra được cái đẹp đó không và nó có được đặt đúng vị trí trong không gian hay không. Trong thực tế khách quan, luôn tồn tại cái đẹp và cái không đẹp. Đây là một cặp phạm trù theo quan niệm của triết học. Có cái đẹp hữu hình và cái đẹp vô hình, nói cách khác, có cái đẹp mắt ta nhìn thấy và có cái đẹp mắt ta không nhìn thấy, mà nó chứa đựng sâu trong hình thể. Muốn thấy thì chúng ta phải có nhận thức bằng các giác quan, đặc biệt, đó là cảm xúc, tình cảm, tư duy, trí tuệ (gọi là năng khiếu nghệ thuật).

Vẽ hình họa không phải là sự sao chép thuần túy như một chiếc máy ảnh, vì máy ảnh ghi lại cả cái đẹp và cả cái không đẹp. Vì vậy, người vẽ hình họa qua quá trình quan sát phải tìm ra được bản chất của cái đẹp ở các đối tượng trong thực tế khách quan; kể cả cái nhìn thấy và cái không nhìn thấy bằng mắt thường.

Tô Đông Pha - một danh họa của Trung Quốc - đã nêu ra quan điểm theo tư tưởng triết học Phương Đông rằng: "*Bàn về họa chỉ khen vẽ giống, chỉ là đồ con nít vẽ nhăng*" hoặc "*Vẽ giống là mị đời, vẽ không giống là dối đời*". Cái "giống" và "không giống" ở đây chính là nói đến yếu tố khách quan trong quan sát các vật thể trong thực tế cùng với yếu tố chủ quan trong sự tiếp thu, sàng lọc những cái đẹp và cái không đẹp. Để tiến tới bước tiếp theo là thể hiện, diễn tả cái đẹp đó bằng những sản phẩm tạo hình, trong đó là các bài vẽ hình họa. Bản chất của vấn đề này chính là yếu tố sáng tạo trong hoạt động tạo hình và trong vẽ hình họa, đòi hỏi phải vẽ "giống" nhất.

Vậy qua quá trình quan sát, tìm hiểu đối tượng (yếu tố khách quan) tiến tới bước thụ cảm và sàng lọc (yếu tố chủ quan), người vẽ sẽ biết chọn góc vẽ đẹp nhất, thích nhất; chọn được các yếu tố đặc trưng, đúng và đẹp nhất về cấu trúc, hình thể, màu sắc, ánh sáng, đậm nhạt và bố cục không gian. Từ đó, loại bỏ, điều chỉnh những yếu tố không thiết yếu, không đẹp để đối tượng diễn tả được giống hơn và đẹp hơn. Như vậy, sẽ hình thành trong đầu người vẽ một hình ảnh đúng nhất và đẹp nhất của đối tượng diễn tả. Trên cơ sở đó, người vẽ có một "cái vốn" để tiến hành bước tiếp theo là thể hiện bài vẽ hình họa, diễn tả lại

đối tượng khách quan (hình ảnh qua thị giác) theo xu hướng chủ quan (hình ảnh, biểu tượng của vật thể hình thành trong não bằng tư duy hình tượng và sự sáng tạo).

Thứ ba, năng lực biểu đạt diễn tả.

Sau hai công đoạn đầu, đó là quan sát nghiên cứu đối tượng và hình thành cảm xúc, biểu tượng đẹp về đối tượng; tiếp theo là công đoạn biểu đạt, diễn tả các đối tượng. Đó là bước bắt tay vào vẽ hình họa, bố cục, dựng hình, đánh bóng hoặc thể hiện màu sắc thông qua các kỹ năng, ngôn ngữ tạo hình như đường nét, hình mảng, đậm nhạt, bố cục không gian và thông qua các chất liệu tạo hình như chì than, bút sắt, mực nho, màu nước, màu bột, hoặc sơn dầu...

Diễn tả đối tượng lúc này chính là sự kết hợp hài hòa giữa 2 hình ảnh: Một là, mẫu vẽ được bày trong phòng vẽ (Khối, tĩnh vật, tượng, người thật...), đây là hình ảnh thật tồn tại khách quan trong không gian theo mắt nhìn của người vẽ. Một hình ảnh nữa chính là biểu tượng của mẫu vẽ hình thành trong não đã được sàng lọc, gọt giũa. Hình ảnh này mang yếu tố chủ quan của mỗi người vẽ, nên sẽ có sự khác nhau nhất định theo khả năng cảm thụ riêng. Đôi khi nó mang dáng dấp tính cách của mỗi con người. Ví dụ, người có tính cẩn thận, tỉ mỉ thường vẽ bài cũng theo hướng tỉ mỉ, kỹ lưỡng và dễ sa vào chi tiết, thiếu tổng thể và khô cứng. Tuy nhiên, qua rèn luyện vẽ hình họa nhiều, điều đó cũng sẽ khắc phục dần và sẽ đạt hiệu quả. Ngược lại, những người có tính hơi hợt, qua loa, vẽ bài thường sơ sài, cảm giác như vẽ dờ dang. Những người này khi rèn nhiều sẽ thể hiện tổng quan tốt nhưng khi đây sâu bài thì hạn chế hơn.

Năng lực của người vẽ còn phụ thuộc vào con mắt nhìn và bàn tay của mỗi người vẽ, hay nói cách khác là tùy thuộc vào hệ thần kinh thị giác và hệ thần kinh vận động. Ở đây, chúng ta chưa nói về những người bị khuyết tật, nhưng trong “năng khiếu” nghệ thuật thì chúng ta nói đến tính trội trong khả năng của mỗi con người do di truyền hoặc “thiên bẩm”. Vì vậy, có người nhìn nhận và cảm thụ cái đẹp của đối tượng rất tốt nhưng hạn chế hệ thần kinh vận động nên không thể có kỹ năng biểu đạt tốt và kết quả cũng không đạt được như mong muốn. Ngược lại, có người khả năng cảm thụ cái đẹp yếu, nhưng khả năng thao tác và diễn đạt tốt (kỹ năng tốt); khi vẽ,

họ hoàn toàn phụ thuộc vào mắt nhìn, thiếu chọn lọc nên họ vẽ có thể rất giống, nhưng chỉ là sự sao chép thuần túy như một chiếc máy ảnh. Trường hợp này thường được cho là khiếu thẩm mỹ yếu; vẽ chỉ thấy “hình” mà không thấy “hồn”, khô khan và thiếu cảm xúc. Những người này có một chút năng lực biểu đạt nhưng khả năng sáng tạo không được cao. Vì vậy, họ chỉ có thể làm thợ vẽ, chứ khó có thể trở thành một nhà thiết kế (designer) hoặc một họa sĩ giỏi.

Trong giai đoạn hình thành năng lực diễn tả, biểu đạt sẽ bộc lộ rất rõ xu hướng và phong cách riêng (style), cái “gu” của mỗi người trong vẽ hình họa. Nhờ phong cách riêng (style) mà mỗi nhà thiết kế hoặc họa sĩ tạo ra sự khác biệt, không trùng lặp với người khác. Đây cũng là sự khẳng định bản thân trong nghề nghiệp và trong xã hội. Để tạo ra năng lực và phong cách riêng cho mỗi sinh viên, đòi hỏi giảng viên không nên áp đặt “gu” của mình mà giảng viên phải tìm tòi và phát hiện ra “năng khiếu” và “gu” của mỗi sinh viên, từ đó, giúp họ phát triển tốt năng lực này. Đặc biệt, khi làm thị phạm, khi hướng dẫn sinh viên vẽ hình họa, giảng viên không nên can thiệp, vẽ hộ sinh viên quá nhiều mà làm cho sinh viên thiếu tự tin và ỷ lại, từ đó, làm cho sinh viên mất đi phong cách riêng của người học.

2.2. Phương pháp, kỹ năng diễn tả trong vẽ hình họa

Trong đào tạo các ngành thuộc lĩnh vực Mỹ thuật và Kiến trúc, có những nguyên tắc biểu đạt, diễn tả chung khi vẽ hình họa đó là vẽ nghiên cứu mẫu. Vẽ hình họa là vẽ trong phòng vẽ. Mọi vật thể vẽ nghiên cứu được tách ra khỏi môi trường sống tự nhiên, được bố trí sắp đặt trong không gian riêng của phòng vẽ. Đối tượng diễn tả có thể bày độc lập hoặc theo nhóm và ở các vị trí, tư thế, góc nhìn khác nhau. Mẫu vẽ hình họa là đối tượng diễn tả chính trong bài, mọi không gian xung quanh được giới hạn hẹp lại nhằm làm nổi bật đối tượng vẽ và tạo ra tương quan hài hòa trong bố cục không gian.

Về phương pháp và kỹ năng diễn tả, có sự khác nhau tùy theo kỹ thuật sử dụng chất liệu vẽ như: chì đen, chì màu, than, sáp màu, phấn màu, bút sắt, mực nho, màu nước, màu bột hay sơn dầu. Tuy nhiên, dù khác nhau về chất liệu nhưng đều phải tuân thủ theo những



Hình 1. Chỉ tập trung vào diễn tả rất sâu khuôn mặt, còn phần xung quanh như tóc, vai, bộ tượng chỉ gợi nhẹ [1].



*Bài vẽ chì của
SV. Đức Hoàng,
K519, Khoa
MTCN&KT,
Trường Đại học
Hòa Bình*

Hình 2. Kỹ năng phân mảng miếng được chú trọng nhưng với những chất liệu có độ nhẵn bóng thì cách vẽ mờ nhòe đôi khi có cảm giác vờn tia, đặc tả [2]

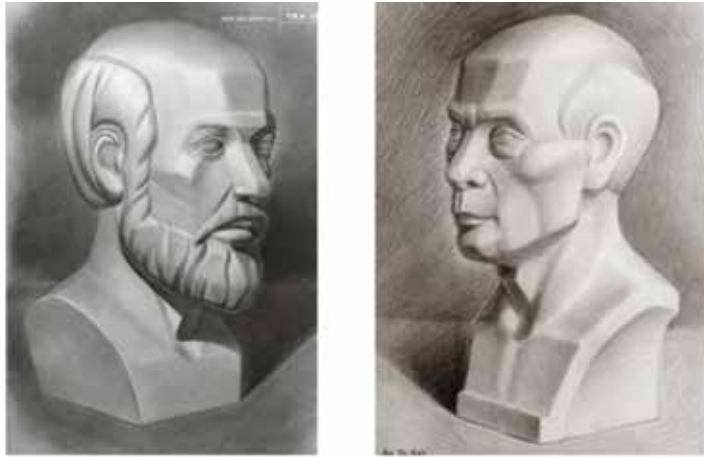
nguyên tắc chung trong ngôn ngữ tạo hình như: Cách vẽ đường nét, hình mảng, khối, đậm nhạt, bố cục xa gần, nhằm tạo ra cấu trúc hình thể, diễn biến ánh sáng đậm nhạt, màu sắc, không gian riêng từng mẫu và chung cho cả nhóm mẫu. Ngoài ra, còn có phương pháp kỹ năng diễn tả chất của mẫu vẽ như chất thạch cao, gốm sứ, thủy tinh, kim loại, vải, da thịt, tóc,... Thêm yếu tố nữa, đó là diễn tả cấu trúc đặc điểm của nam, nữ ở các độ tuổi khác nhau như trẻ em, thiếu niên, thanh niên, người trưởng thành, trung niên hay người già. Vì mỗi giới, mỗi độ tuổi có sự khác nhau rõ rệt về cấu trúc cơ xương, dáng thể,... Điều quan trọng hơn là diễn tả được thần thái của nhân vật như: vui, buồn, trầm tư,...

Như vậy, diễn tả trong hình họa cần đạt được những tiêu chí chung cho bất kỳ ngành đào tạo nào thuộc lĩnh vực Mỹ thuật ứng dụng

và Kiến trúc.

Tuy nhiên, có những sự diễn tả khác nhau giữa các nhóm ngành đào tạo như: Nghệ thuật tạo hình, Mỹ thuật ứng dụng, Kiến trúc. Bởi vì, mỗi ngành có những ứng dụng và có những yêu cầu, mục tiêu khác nhau trong quá trình sáng tác và thiết kế sản phẩm.

- Hình họa trong nghệ thuật tạo hình (Mỹ thuật hàn lâm) thường theo xu hướng diễn tả tinh tế diễn biến của hình thể, đậm nhạt, ánh sáng và màu sắc trong thực tế khách quan. Cách diễn tả có gần, có xa, có chính, có phụ; ở gần thì rõ, ở xa thì mờ, mảng chính của đối tượng thì diễn tả kỹ, mảng phụ thì cho mờ để tạo không gian chiều sâu cho bức vẽ hình họa và tạo ra cho người xem tập trung vào trọng tâm bức vẽ, tạo ra không gian ẩn hiện một cách tinh tế. Cách vẽ này diễn tả diễn biến ánh sáng đôi khi mờ ảo, mềm mại, uyển



Hình 3. Cách diễn tả trong vẽ hình họa có xu hướng kỹ lưỡng và tỉ mỉ hơn, mang tính “đồng hiện” [3].

chuyên làm cho người xem có cảm giác thú vị. “Thấy được cái không nhìn rõ và rõ được cái không nhìn thấy”. Ví dụ, hình họa chân dung chỉ sau đây: Lối vẽ này ít khi thể hiện sự đồng hiện của đối tượng trong bức vẽ mà chỉ tập trung vào khuôn mặt mẫu tượng, diễn tả rất rõ, rất sâu, còn phần xung quanh như tóc, vai, bệ tượng chỉ gọi nhẹ, vừa đủ (Hình 1).

- Song, đối với nhóm ngành Mỹ thuật ứng dụng như Thiết kế Đồ họa, Thiết kế Thời trang, Thiết kế Nội thất, Tạo dáng công nghiệp,... do yêu cầu của chuyên ngành mang yếu tố trang trí cao và thể hiện đặc tả nhiều chất liệu của vật thể nên việc diễn tả chất liệu được nâng cao hơn, các mảng hình đậm nhạt và màu sắc được thể hiện rõ ràng; khai thác về mảng, nét khúc chiết hơn.

Vì vậy, cách vẽ hình họa vừa mang tính đặc tả, vừa mang tính khái quát. Đối với ngành Mỹ thuật ứng dụng, cần nhiều kỹ năng diễn tả qua các chất liệu vẽ như bút chì, phấn màu, bút sắt, mực nho, màu nước. Để diễn tả sâu đối tượng về chất liệu nên kỹ năng phân mảng miếng được chú trọng nhưng với những chất liệu có độ nhẵn bóng thì cách vẽ mờ nhòe đôi khi có cảm giác vờn tia, đặc tả cũng được khai thác triệt để (Hình 2).

- Đối với ngành Kiến trúc: Do đặc thù của ngành hướng tới các bản vẽ, diễn tả các chất liệu trong thiết kế kiến trúc và xây dựng nên cách diễn tả trong vẽ hình họa có xu hướng kỹ và tỉ mỉ hơn; tóm lại, mang tính chất đặc tả, thâm diễn và “đồng hiện”. Đặc biệt, chú ý khai thác triệt để về luật xa gần như tỷ lệ, hình thể, mảng khối, khác hẳn với vẽ hình họa ở các

ngành thuộc nghệ thuật tạo hình. Về kỹ năng diễn tả đậm nhạt và ánh sáng thì biểu đạt sự diễn biến đơn giản hơn, không uyển chuyển và tinh tế theo quy luật mắt nhìn mà hướng nhiều hơn về yếu tố chủ quan. Cách vẽ này cho ta cảm giác đối tượng được diễn tả có xu hướng cứng rắn hơn, bám sát biểu cảm với các chất liệu, vật liệu của ngành Kiến trúc xây dựng (Hình 3).

2.3. Vẽ hình họa trong đào tạo các ngành Mỹ thuật ứng dụng và Kiến trúc

Đây là những ngành nằm trong khối năng khiếu đặc thù. Do vậy, việc xác định xây dựng rõ những mục tiêu, yêu cầu cụ thể trong vẽ hình họa ở các khối ngành đào tạo Mỹ thuật và Kiến trúc là rất cần thiết. Trên cơ sở đó, việc định hướng xây dựng các học phần Hình họa trong chương trình đào tạo ngành Thiết kế Đồ họa, Thiết kế Thời trang, Thiết kế Nội thất, Kiến trúc và Xây dựng sẽ bám sát đặc thù từng chuyên ngành. Trước hết, cần lựa chọn các học phần Hình họa bắt buộc, mang tính chất cốt lõi nhất và các học phần tự chọn để mở rộng và nâng cao năng lực vẽ hình họa cho sinh viên. Những nội dung chính được rèn luyện trong các giờ học trên lớp cần phải bám sát đề cương chi tiết học phần. Giảng viên luôn hướng tới mở rộng, nâng cao năng lực vẽ hình họa cho sinh viên thông qua hệ thống các bài tập, yêu cầu sinh viên thực hiện trong các giờ tự học.

Việc ứng dụng công nghệ trong các buổi học trực tuyến đã hướng cho sinh viên biết tự tìm tòi, học hỏi. Các hình ảnh và video trực quan đã hướng cho sinh viên tiếp cận với nhiều cách diễn đạt khác nhau trong vẽ hình

họa. Từ đó, giúp sinh viên tìm ra cách thức thể hiện bài vẽ hình họa đạt hiệu quả tốt nhất cho người học.

Cách diễn tả trong các bài hình họa dễ bị ảnh hưởng bởi “gu” của giảng viên hướng dẫn, từ đó, dẫn đến việc sinh viên mất đi phong cách riêng. Vì vậy, giáo viên phải tôn trọng và tìm cách cho sinh viên tiếp cận với nhiều cách diễn tả khác nhau của nhiều thầy cô và bạn bè trong lớp để sinh viên học hỏi và hình thành cách diễn tả riêng của mình. Do đó, mỗi giáo viên phải biết khai thác, khuyến khích sinh viên tìm ra cách vẽ riêng và không áp đặt, không can thiệp và vẽ hộ quá nhiều vào bài vẽ của sinh viên.

Việc lựa chọn nội dung các bài tập và rèn các kỹ năng cho sinh viên là một quá trình cân nhắc, chọn lọc cho hợp lý và tiến đến hoàn thiện. Nội dung các học phần bao gồm các học phần như vẽ khối cơ bản, vẽ tĩnh vật, vẽ đầu tượng thạch cao, tượng bán thân, tượng toàn thân, vẽ chân dung, vẽ người bán thân, người toàn thân.

Về thể loại vẽ hình họa trong đào tạo các ngành Mỹ thuật công nghiệp và Kiến trúc bao gồm vẽ hình họa đen trắng và vẽ hình họa màu. Về chất liệu thể hiện bao gồm: vẽ chì đen, bút sắt (vẽ nét rỏi, vẽ chấm), vẽ mực nho, vẽ màu nước. Riêng vẽ than, bột màu, sơn dầu; những chất liệu này chủ yếu được sử dụng dạy cho nhóm ngành Nghệ thuật tạo hình. Tuy nhiên, có thể hướng dẫn thêm cho sinh viên nhóm ngành Mỹ thuật ứng dụng được mở rộng và nâng cao thêm qua các giờ

ngoại khóa và tự học.

Việc xác định nội dung, phương pháp, kỹ năng diễn tả trong các học phần Hình họa phù hợp đã giúp cho sinh viên tăng thêm năng lực nhận thức và diễn tả các bài vẽ hình họa ngày càng có chất lượng tốt hơn trong những năm gần đây.

3. Kết luận

Xác định rõ vai trò, chức năng và mục đích của vẽ hình họa đối với đào tạo các ngành học thuộc lĩnh vực Mỹ thuật ứng dụng và Kiến trúc là vô cùng quan trọng. Nếu coi nhẹ môn Vẽ hình họa sẽ dẫn đến việc sinh viên mất một năng lực cốt lõi, ảnh hưởng không tốt trong việc vận dụng vào thực hiện các học phần thiết kế chuyên ngành. Tuy nhiên, trong giai đoạn công nghệ 4.0 thì các phần mềm chuyên ngành cũng đã hỗ trợ cho việc xây dựng hình thể và màu sắc nhưng điều đó không có nghĩa là vẽ hình họa không quan trọng trong đào tạo các nhà thiết kế (designer).

Hiểu và nắm vững sâu những kiến thức và tầm quan trọng về cái chung và cái riêng, về phương pháp, kỹ năng, cách diễn tả trong vẽ hình họa ở các nhóm ngành đào tạo Mỹ thuật ứng dụng và Kiến trúc đã giúp cho các cán bộ quản lý chuyên môn, các giảng viên và sinh viên xác định được cấu trúc chương trình, tổ chức đào tạo, phương pháp giảng dạy và học tập phù hợp nhất đối với ngành học của mình. Từ đó, nâng cao và phát huy năng lực giảng dạy môn Hình họa của giảng viên và học tập, rèn luyện của sinh viên, đáp ứng nhu cầu xã hội trong giai đoạn công nghệ 4.0.

Tài liệu tham khảo

- [1]. <https://www.pinterest.com/tienhuynh0209/v%E1%BA%BD-%C4%91%E1%BA%A7u-t%C6%B0%E1%BB%A3ng/>
- [2]. <https://www.pinterest.com/tienhuynh0209/v%E1%BA%BD-%C4%91%E1%BA%A7u-t%C6%B0%E1%BB%A3ng/>
- [3]. <https://www.pinterest.com/tienhuynh0209/v%E1%BA%BD-%C4%91%E1%BA%A7u-t%C6%B0%E1%BB%A3ng/>
- [4]. Chương trình đào tạo ngành Thiết kế Đồ họa, Trường Đại học Hoà Bình, 2020.
- [5]. Đề cương chi tiết học phần ngành Thiết kế Đồ họa, Trường Đại học Hoà Bình, 2020.
- [6]. Gia Bảo (2007), *Mỹ thuật căn bản và nâng cao - Các bài vẽ tĩnh vật*, tập 1, Nxb Mỹ thuật, Hà Nội.
- [7]. Gia Bảo (2010), *Mỹ thuật căn bản và nâng cao - Các bài vẽ tượng thạch cao mẫu*, Nxb Mỹ thuật, Hà Nội.
- [8]. Gia Bảo (2010), *Mỹ thuật căn bản và nâng cao - Vẽ phác họa chân dung*, Nxb Mỹ thuật, Hà Nội.
- [9]. Huỳnh Phạm Hương Trang (2012), *Bí quyết vẽ bút chì*, Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, xuất bản lần 8.
- [10]. David Lewis (2015), *Bí quyết vẽ màu nước*, Nxb Mỹ thuật Hồ Chí Minh, xuất bản lần 5.